

Bản án số: 13/2023/HSST

Ngày: 17/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Văn Hộ

2. Ông Nguyễn Văn Hòa

Thư ký phiên tòa: Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2023/QĐXXST-HS ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Viễn C; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 31/5/1972 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 09, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12 phổ thông; Con ông: Hà Ngọc T (đã chết); con bà: Lê Thị T - sinh năm 1940 (trú tại: tổ 09, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 16/7/2020: Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

+ Ngày 13/9/1996: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

+ Ngày 27/6/1997: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 46 ngày 13/9/1996, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 27 tháng tù;

+ Ngày 14/11/2001: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

+ Ngày 18/01/2005: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy

+ Ngày 10/9/2012: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 27/9/2022. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Bùi Nguyễn D – sinh năm 1983

Địa chỉ: xóm 1, Hồng Quang, H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

2. Nguyễn Văn L – sinh năm 1979

Địa chỉ: tổ 07, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/9/2022, Hà Viễn C đi xe khách từ Cao Bằng đến Bến xe khách thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua Heroine sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Tại đây, C gặp một người đàn ông lạ mặt dáng giống người nghiện nên hỏi mua với người đó 2.000.000đ (hai triệu đồng) Heroine. Người đàn ông đồng ý, nhận tiền rồi đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho C 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong có 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy kẻ ô li màu trắng. Sau khi mua được Heroine, C đi xe khách về nhà tại tổ 09, phường N, thành phố Cao Bằng và từ ngày 25/9/2022 đến 27/9/2022 đã bớt một phần số Heroine mua được ra sử dụng cho bản thân. Phần còn lại C chia ra thành 03 (ba) gói, gồm 01 (một) gói được gói bằng giấy kẻ ô li màu trắng, 02 (hai) gói được gói bằng giấy bạc màu trắng và cất toàn bộ 03 (ba) gói ma túy dưới gối trong phòng ngủ. Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 27/9/2022, khi C đang ở nhà thì Bùi Nguyễn D (sinh ngày 23/8/1983; trú tại: xóm Hồng Quang 1, xã H, thành phố Cao Bằng) gọi điện thoại cho C hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) Heroine. C đồng ý và hẹn D đến nhà C để trao đổi. Khoảng 12h45' cùng ngày, D đến nhà C và đưa cho C 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). C nhận tiền và đưa cho D 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng. Bùi Nguyễn D sau khi mua được ma túy đã cùng Nguyễn Văn L (sinh ngày 15/01/1979; trú tại: tổ 07, phường Đ, thành phố Cao Bằng) đến khu vực bãi đất trống tại tổ 06, phường Sông Hiến để sử dụng, sau khi vừa sử dụng xong thì vào hồi 13 giờ 05 phút L và D bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng và lập biên bản vi phạm

hành chính. L và D khai nhận số Heroine vừa sử dụng xong do cả hai góp tiền mua với Hà Viễn C.

Mở rộng điều tra, hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Hà Viễn C tại tổ 09, phường N, thành phố Cao Bằng, phát hiện và thu giữ: 01 (một) gói ni lông trong suốt bên trong có 01 (một) gói giấy kẻ ô li màu trắng, bên trong gói giấy kẻ ô li màu trắng có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,10g (*không thấy một gam*); 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,07g (*không thấy không thấy gam*) đều được thu giữ dưới gối trên giường trong phòng ngủ của Hà Viễn C; 01 điện thoại di động màu xanh mặt sau có chữ Oppo có số imei: 862942051758373 và 1.360.000đ (*một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Ngày 28/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 251 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số 297/GĐMT ngày 05/10/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine*".

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKSTP ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hà Viễn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Viễn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với vật chứng bị thu giữ gồm: 01 điện thoại di động màu xanh mặt sau có chữ Oppo bị cáo khai nhận có sử dụng điện thoại này để liên lạc trao đổi với đối tượng nghiện để bán ma túy kiếm lời. Số tiền bị thu giữ là 1.360.000đ (*một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*), bị cáo khai nhận trong đó có 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) là tiền do bị cáo bán ma túy cho Bùi Nguyễn D mà có, số tiền còn lại do bị cáo lao động có được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hà Viễn C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Hà Viễn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị xử tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh mặt sau có chữ Oppo có số imei: 862942051758373.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 1.160.000đ (*một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*) do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật xét xử: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 25/9/2022, Hà Viễn C từ nhà đến thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) Heroine để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Sau khi mua được Heroine, C đã sử dụng một phần cho bản thân và khoảng 12 giờ 45 phút ngày 27/9/2022 C bán cho Bùi Nguyễn D 01 (một) gói Heroine với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), số còn lại có tổng khối lượng 0,17g (*không thấy một bảy gam*) đã bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 27/9/2022.

Bị cáo Hà Viễn C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo tìm mua ma túy về tàng trữ sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. C bán cho Bùi Nguyễn D 01 (một) gói Heroine với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), số còn lại có tổng khối lượng 0,17g (*không thấy một bảy gam*) ma túy, loại Heroine đã bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ, bị cáo khai nhận tàng trữ nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, ngoài ra bị cáo đã có nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội trộm cắp tài sản và Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân trở thành công dân tốt mà lại lười lao động, tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Hà Ngọc T và mẹ đẻ là bà Lê Thị T là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án nhiều lần nhưng vẫn không có ý thức tự tu dưỡng, cải tạo bản thân nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét thấy việc áp dụng mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đối với 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng đựng trong phong bì niêm phong mặt trước ghi vụ Bùi Nguyễn D, sinh năm 1983 và Nguyễn Văn L sinh năm 1979 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bắt ngày 27/9/2022. Xét

thấy đây là công cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền thu giữ trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 1.360.000đ (*Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Xét thấy, trong đó có số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) là khoản tiền do bị cáo bán ma túy có được nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại do bị cáo lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo số tiền 1.160.000đ (*Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*).

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt sau có chữ OPPO (màn hình cảm ứng), nắp ốp sau của điện thoại bị nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với đối tượng nghiện ma túy thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, C khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực Bến xe khách thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, việc mua bán không ai biết và chứng kiến nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Bùi Nguyễn D và Nguyễn Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành Cnh bằng hình thức phạt cảnh cáo.

[8] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa về điều luật, tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đúng quy định pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật để sung quỹ nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Hà Viễn C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Hà Viễn C 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 27/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng đựng trong phong bì niêm phong mặt trước ghi 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng vụ Bùi Nguyễn D, sinh năm 1983 và Nguyễn Văn L, sinh năm 1979 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bắt ngày 27/9/2022.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 1.360.000đ (*Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). (Đã có Kết luận giám định tiền số 28/KL-KTHS, ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng).

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.160.000đ (*Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*) trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 1.360.000đ (*Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). (Đã có Kết luận giám định tiền số 28/KL-KTHS, ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng).

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt sau có chữ OPPO (màn hình cảm ứng), nắp ốp sau của điện thoại bị nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng số 38 ngày 10/01/2023.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hà Viễn C phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hanh